

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST

Ngày 26-10-2021

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thuý Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Thanh Bình

Ông Huỳnh Văn Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C:** Bà Nguyễn Thị Diệu Ni – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 525/2021/QĐ-ST ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lưu Kim A**, sinh năm: 1974; Cư trú: 70, đường Yết Kiêu, khóm 2, phường 6, thành phố S, tỉnh S. (Có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thành Nh**, sinh năm: 1971; Cư trú: 361/36, Trần Quang Diệu, phường Th, quận B, thành phố C. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Phần trình bày yêu cầu của nguyên đơn bà Lưu Kim A theo đơn khởi kiện ngày 26/01/2021 và trong quá trình thu thập chứng cứ như sau:*

Vào năm 2014 bà Lưu Kim A và ông Nguyễn Thành Nh tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân phường Th, quận Bình Thủy, thành phố C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 111 ngày 09/12/2014. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên vài tháng sau thì phát sinh mâu thuẫn. Theo bà Kim A thì nguyên nhân là do hai người bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung. Bà nhận thấy không còn tình cảm vợ

chồng với ông Nhân nên nộp đơn xin ly hôn, yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Thành Nh.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Kim A trình bày là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thành Nh đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết vụ án liên quan đến yêu cầu ly hôn của bà Lưu Kim A nhưng đến. Do đó, Toà án nhân dân quận Bình Thuỷ thành phố C không ghi nhận được ý kiến.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C:* Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử. Xác định đúng quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết. Về nội dung: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở để xem xét, vì hai người đã không có điều kiện để chung sống; về con chung: Hai người không có con chung; tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn khai không có, bị đơn vắng mặt không ghi nhận ý kiến nên không đặt ra xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo đơn khởi kiện và trích lục kết hôn số 111 do Ủy ban nhân dân quận Bình Thuỷ, thành phố C cấp ngày ngày 09/12/2012 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Nguyễn Thành Nh đang cư trú tại quận B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Bình Thuỷ theo điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 36 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong vụ án có nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt. Toà án nhân dân quận B căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy rằng: Cả 02 đương sự đã tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân phường Th, quận B cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, sau khi kết hôn thì giữa 02 vợ chồng không tìm được tiếng nói hạnh phúc mà theo trình bày của bà Lưu Kim A thì có sự bất đồng về tính tình, quan điểm sống dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay, Toà án đã triệu tập ông Nguyễn Thành Nh nhiều lần để có thể hàn gắn lại quan hệ vợ chồng với bà Kim A nhưng ông Nhân vẫn chưa có mặt. Do đó, đủ cơ sở để chứng minh việc bà Lưu Kim A nộp đơn ly hôn với ông Nguyễn Thành Nh là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung, nợ chung và tài sản chung: Nguyên đơn trình bày không có, bị đơn không có mặt để đối chất nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu các đương sự có tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án độc lập khác.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu nên phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Quyền kháng cáo: Hai đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa nên quyền kháng cáo bản án này được thực hiện theo quy định tại Điều 243 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* Điều 28, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lưu Kim A. Cho nguyên đơn bà Lưu Kim A được ly hôn với ông Nguyễn Thành Nh.

2. Về con chung, nợ chung và tài sản chung: Nguyên đơn khai không có nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện trong vụ án khác.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Lưu Kim A phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005038 ngày 26/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố C thành án phí. Nguyên đơn đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Lưu Kim A và bị đơn ông Nguyễn Thành Nh được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q B;
- UBND P Th;
- Chi cục THADS Q B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM  
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thuý Quyên**